

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Vũ Thị Thu

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Lan Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên họp:

Bà Đặng Thị Phương Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 32/2023/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 6 năm 2023 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung”.

Theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 201/2023/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 8 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải việc dân sự:

- Chị Phùng Thị Phương A; sinh năm 1993; đăng ký hộ khẩu thường trú: 76 Phan Đình G, phường Năng T, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; hiện cư trú tại: Nhật Bản.

- Anh Phạm Viết L; sinh năm 1987; nơi cư trú: Số 2/112 Lê Hồng P, phường Phan Đình P, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

Tại phiên họp: Chị Phương A và anh L đều vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, tại bản tự khai, chị Phùng Thị Phương A và anh Phạm Viết L đều trình bày:

Chị Phùng Thị Phương A và anh Phạm Viết L trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 05-7-2011 tại Ủy ban nhân dân (UBND) phường Phan Đình P, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định.

Quá trình chung sống, chị Phương A và anh L thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do tính tình không hợp, quan điểm sống khác nhau, không tìm được tiếng nói chung. Hiện tại anh L sinh sống tại Việt Nam; còn chị Phương A đang cư trú, làm việc tại Nhật Bản; do xa cách nên vợ chồng ít liên lạc với nhau, không còn quan tâm đến nhau. Nay anh L và chị Phương A đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được, mục đích hôn nhân không đạt được nên đều thống nhất đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Phạm Đức A, sinh ngày 28-01-2012 và Phạm Duy A, sinh ngày 24-7-2014. Hiện tại cháu Đức Anh và Duy Anh đều đang ở với anh L, vợ chồng ly hôn thỏa thuận giao cháu Phạm Đức A và Phạm Duy A cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Phương A và anh L tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản và công nợ chung của vợ chồng: Vợ chồng không có và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Cháu Phạm Đức A và Phạm Duy A đều trình bày: Hai cháu là con của bố Phạm Viết L và mẹ Phùng Thị Phương A; bố mẹ ly hôn hai cháu có nguyện vọng ở với mẹ Phương A nhưng do mẹ Phương A đang làm việc tại nước ngoài nên hai cháu sẽ ở với bố cho đến khi mẹ về nước đón hai cháu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định phát biểu ý kiến: Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật, quyền lợi của các đương sự được bảo đảm.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án căn cứ Điều 55, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phùng Thị Phương A và anh Phạm Viết L. Công nhận sự thỏa thuận giữa chị Phương A và anh L về việc nuôi con chung cụ thể: Giao con chung Phạm Đức A, sinh ngày 28-01-2012 và Phạm Duy A, sinh ngày 24-7-2014 cho anh L nuôi dưỡng. Về tài sản và công nợ chung của vợ chồng: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của chị Phương A nộp toàn bộ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đương sự, ý kiến đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Phùng Thị Phương A và anh Phạm Viết L có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt, căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết vắng mặt chị Phương A và anh L.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Phùng Thị Phương A và anh Phạm Viết L trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện đăng ký kết hôn vào 05-7-2011 tại UBND phường Phan Đình P, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định, nên là hôn nhân hợp pháp. Hiện nay, chị Phương A đang sống tại Nhật Bản còn anh L sinh sống tại Việt Nam; chị Phương A và anh L đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể chung sống cùng nhau, mục đích hôn nhân không đạt được và đều thống nhất đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định công nhận thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của chị Phương A và anh L là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình nên được công nhận.

[3] Về con chung: Chị Phương A và anh L có 02 con chung là Phạm Đức A, sinh ngày 28-01-2012 và Phạm Duy A, sinh ngày 24-7-2014; hiện nay con chung đang ở với anh L. Nay ly hôn, anh chị thỏa thuận giao cháu Phạm Đức A và Phạm Duy A cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng. Xét việc thỏa thuận của chị Phương A và anh L về nuôi dưỡng con chung là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật và nguyện vọng của cháu Đức Anh và cháu Duy Anh muốn ở với anh L trong thời gian chị Phương A chưa về Việt Nam sau khi bố mẹ ly hôn nên được công nhận.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Phương A và anh L tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về tài sản và công nợ chung của vợ chồng: Không có nên không yêu giải quyết.

[6] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của chị Phương A nộp toàn bộ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng Dân sự; các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia Đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Phùng Thị Phương A và anh Phạm Viết L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của chị Phùng Thị Phương A và anh Phạm Viết L về việc nuôi dưỡng con chung, cụ thể là giao 2 con chung Phạm Đức A,

sinh ngày 28-01-2012 và Phạm Duy A, sinh ngày 24-7-2014 cho anh L nuôi dưỡng.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Phương A và anh L tự thỏa thuận.

Chị Phương A có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở, nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của anh L. Anh L cùng các thành viên gia đình không được cản trở chị Phương A trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

4. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của chị Phương A nộp toàn bộ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự là 300.000 đồng nhưng được đối trừ với số tiền tạm ứng lệ phí chị Phương A đã nộp là 300.000 đồng tại biên lai số 0006859 ngày 08-6-2023 của Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Nam Định. Chị Phương A đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

5. Quyết định có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 30-8-2023.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- UBND phường Phan Đình P, TP Nam Định;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Vũ Thị Thu